

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025
(Giai đoạn từ 01/01/2025 – 31/12/2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CP GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI**
- Địa chỉ trụ sở chính: 119 Điện Biên Phủ, Phường Tân Định, Tp.HCM
- Điện thoại: 0283 8228124 Fax: 0283 8242493 Email: info@tuildonai.com.vn
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: GND
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/ Chưa thực hiện/The implementation of internal audit: Implemented/ Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	19-2025/NQ-ĐHĐCĐ	28/04/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị năm 2025/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Nguyễn Đức Hoàng	Chủ tịch HĐQT	28/04/2025	
2	Ông Nguyễn Hoàng Linh	Phó chủ tịch HĐQT	28/04/2025	

3	Bà Bùi Thị Chiêm	TV.HĐQT	28/04/2025	
4	Ông Nguyễn Hoàng Hải	TV.HĐQT	28/04/2025	
5	Ông Võ Đình Thanh Thuyền	TV.HĐQT (Độc lập)		28/04/2025
6	Ông Phan Tấn Dũng	TV.HĐQT (Độc lập)	28/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Đức Hoàng	9	100%	
2	Bà Bùi Thị Chiêm	9	100%	
3	Ông Nguyễn Hoàng Linh	9	100%	
4	Ông Nguyễn Hoàng Hải	9	100%	
5	Ông Võ Đình Thanh Thuyền	3	100%	Miễn nhiệm từ ngày 28/04/2025
6	Ông Phan Tấn Dũng	6	100%	Bỏ nhiệm ngày 28/04/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát đối với Ban Tổng Giám Đốc thông qua chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất. Thông qua các nội dung tại các Nghị quyết và cả những vấn đề tại các Nghị quyết và các những vấn đề phát sinh trong hoạt động Công ty.

Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện được đầy đủ các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ, các quy chế của Công ty; thường xuyên bám sát kế hoạch kinh doanh đầu tư của Công ty, các Nghị quyết của HĐQT đề ra các biện pháp phù hợp với diễn biến thực tế của nền kinh tế, của thị trường và của Công ty; tiết kiệm chi phí, đầu tư công nghệ mới mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025 /Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	05-2025/NQ-HĐQT	11/03/2025	Thông qua kết quả SXKD năm 2024	100%
2	09-2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Công tác chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
3	21-2025/NQ-HĐQT	28/04/2025	Bầu chức danh chủ tịch hội đồng quản trị	100%
4	22-2025/NQ-HĐQT	28/04/2025	Bầu chức danh phó chủ tịch hội đồng quản trị	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
5	23-2025/NQ-HĐQT	28/04/2025	Bổ nhiệm Tổng giám đốc	100%
6	24-2025/NQ-HĐQT	21/05/2025	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty	100%
7	26-2025/NQ-HĐQT	22/05/2025	Ngưng hoạt động sản xuất tại Nhà máy gạch ngói Đồng Nai 2	100%
8	28-2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Vay vốn , sử dụng tài sản làm đảm bảo tại ngân hàng BIDV	100%
9	31-2025/NQ-HĐQT	29/07/2025	Báo cáo kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2025	100%
10	34-2025/NQ-HĐQT	27/10/2025	Báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2025	100%
11	37-2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Ước thực hiện KQ SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026	100%

III. Ban kiểm soát năm 2025 /Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Lê Minh Đức	Trưởng ban kiểm soát	28/04/2025	Cử nhân kinh tế
2	Ông Hoàng Hữu Thắng	Thành viên BKS	Miễn nhiệm 28/04/2025	Cử nhân kinh tế
3	Ông Trần Hồng Tuấn	Thành viên BKS	Miễn nhiệm 28/04/2025	Cử nhân kinh tế
4	Hoàng Văn Ảnh	Thành viên BKS	Bổ nhiệm 28/04/2025	Thạc sỹ Quản Trị Nhân Lực
5	Nguyễn Anh Tú	Thành viên BKS	Bổ nhiệm 28/04/2025	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Lê Minh Đức	2	100%	100%	

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
2	Ông Hoàng Hữu Thăng	1	100%	100%	Miễn nhiệm 28/04/2025
3	Ông Trần Hồng Tuấn	1	100%	100%	Miễn nhiệm 28/04/2025
2	Hoàng Văn Ảnh	2	100%	100%	Bỏ nhiệm 28/04/2025
3	Nguyễn Anh Tú	2	100%	100%	Bỏ nhiệm 28/04/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

Thực hiện giám sát hoạt động tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

Kiểm soát các báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính hợp lý và chính xác của các số liệu tài chính trước khi đệ trình Hội đồng quản trị.

Ban kiểm soát đồng ý với đánh giá về hoạt động của HĐQT, ban Tổng Giám Đốc điều hành và tổ chức kiểm toán.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Ban kiểm soát và các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và các đơn vị liên quan tích cực trao đổi thông tin trong các vấn đề liên quan đến định hướng của GND, bám sát nhiệm vụ được giao.

Trong năm 2025, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của GND. Các quy định hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Đức Dũng	08/02/1962	Cử nhân quản trị kinh doanh – Cử nhân luật	28/04/2025
2	Ông Hoàng Quang Tuyến	14/12/1967	Kỹ sư silicat	08/05/2025
4	Ông Nguyễn Hoàng Linh	20/09/1983	Kỹ sư silicat	08/05/2025
5	Ông Nguyễn Thanh Long	04/09/1980	Kỹ sư cơ khí	08/05/2025
6	Ông Bùi Xuân Đức	13/02/1976	Cử nhân luật	09/11/2022

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bùi Thị Chiêm	12/12/1958	Cử nhân kinh tế	08/05/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2025 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)**1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
BAN KIỂM SOÁT									
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông

lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting). Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO). Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers. Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 1 năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận: Như trên
- Lưu: VT, 


CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
NGUYỄN ĐỨC HOÀNG

